

1 In this lesson I want to consider a little more of how Jesus is my example in living a holy life, so that as a  
2 Christian my life might not be defeated by sin anymore.

3 Trong bài học này tôi muốn xem xét về Chúa Jêsus là một tấm gương cho tôi trong cách sống thánh khiết, để  
4 tôi như một người tin Chúa có thể sống không còn bị tội lỗi đánh bại.

5  
6 Jesus made an amazing statement to his disciple on the night before he was crucified. It is in John 14.12. He  
7 made two statements. He said, "If you believe in me..." that applies to every believer. If I am a believer then  
8 his word applies to me, too. And what did he say, "He who believes in me, the works I do, shall he do also."  
9 In other words, Jesus was saying, "You can do the works I do." I can do the works that Jesus did. Is it true,  
10 or not. Well, either Jesus was telling the truth or he was telling a lie. Believe that he was telling the truth, for  
11 he never told a lie. He is not teasing. He really means it. The works he did, I can do.

12 Chúa Jêsus đã nói một câu nói rất kỳ lạ với các môn đồ vào đêm trước khi Ngài bị đóng đinh. Đó là trong  
13 sách Giăng 14:12. Ngài đã nói hai câu. Ngài nói: "Nếu các con tin ta..." là điều được áp dụng cho tất cả  
14 những ai tin Ngài. Nếu tôi là một người tin Chúa thì khi ấy những lời nói này của Ngài cũng áp dụng cho  
15 tôi. Chúa Jêsus nói: "Con có thể làm những công việc ta làm." Tôi có thể làm những công việc Chúa Jêsus  
16 đã làm. Điều đó có đúng hay không? Ồ, hoặc Chúa Jêsus đang nói thật hoặc Ngài đang nói dối. Hãy tin Ngài  
17 nói thật vì Ngài không bao giờ nói dối. Ngài không đùa bỡn. Ngài thật sự hàm ý như vậy. Các công việc mà  
18 Ngài đã thực hiện tôi cũng có thể làm.

19  
20 And then he said, "Greater works than these, shall such a person do because I go to the Father." What does  
21 this mean? What were the works Jesus did? I immediately think of his raising the dead, and feeding the five  
22 thousand, and walking on the water. Well, those were some of the works, but he did a lot of other works too,  
23 like putting his arms around a leper and comforting people who were in sin and forgiving a woman caught in  
24 adultery and forgiving those who called him the "prince of demons". Those works don't look so spectacular,  
25 but those are also works he did. So what does he mean by the works that he did? I can use one phrase to  
26 sum up all the works that he did? He obeyed the will of his Father. He did the will of his Father. Those are  
27 the works that he did. If his Father wanted him to walk on the water; he walked on the water. If his Father  
28 wanted him to put his arm around a leper, he did that. If his Father wanted him to forgive a woman caught in  
29 adultery, he did it. If his Father wanted him to wash his disciples feet, he did it. His works were works of  
30 obedience to the Father...not just "miracle" works. And when he said that I can do the same works, what he  
31 meant was I can also obey whatever the Father's will is for me.

32 Rồi sau đó Ngài nói: "Và còn làm những việc vĩ đại hơn nữa, vì Ta trở về cùng Cha." Điều này có nghĩa là  
33 gì? Những việc Chúa Jêsus đã làm là gì? Ngay lập tức tôi nghĩ về việc làm cho người chết sống lại, cho  
34 5000 người ăn và bước đi trên mặt nước. Đó chỉ là một số việc nhưng Chúa cũng còn làm rất nhiều việc  
35 khác nữa giống như chạm đến người bị bệnh phong, an ủi những người ở trong tội lỗi, tha thứ cho người đàn  
36 bà bị bắt quả tang phạm tội ngoại tình và tha thứ cho những người gọi Ngài là "hoàng tử của quỷ dữ."  
37 Những việc đó trông có vẻ không quá đặc biệt nhưng cũng là những việc Ngài đã làm. Vậy nói các việc như  
38 Chúa đã làm có nghĩa gì? Tôi có thể sử dụng một câu để tóm gọn tất cả mọi việc Ngài làm hay không? Đó là  
39 Ngài đã vâng theo ý muốn của Đức Chúa Cha. Ngài đã làm theo ý muốn của Đức Chúa Cha. Đó là những  
40 công việc Chúa Jêsus đã làm. Nếu Cha muốn Ngài bước đi trên mặt nước, Ngài bước đi trên mặt nước. Nếu  
41 Cha muốn Ngài chạm đến người bị bệnh phong, Ngài đã làm như thế. Nếu Cha muốn Ngài tha thứ người  
42 đàn bà bị bắt quả tang phạm tội ngoại tình, Ngài làm như vậy. Nếu Cha muốn Ngài rửa chân cho các môn  
43 đồ, Ngài làm như vậy. Các việc làm của Ngài đều là hành động vâng lời Cha...chứ không chỉ là làm các  
44 "phép lạ." Và thậm chí khi Ngài nói tôi có thể làm tương tự thì điều Ngài hàm ý đó là tôi cũng có thể vâng  
45 bất kỳ điều gì theo ý Đức Chúa Cha muốn dành cho tôi.

46  
47 Man has gone to the moon, but when Jesus came to the earth, he didn't go to the moon, because it was not  
48 the Father's will for him to go to the moon. He didn't even go to Rome, let alone the moon. So, I find that it  
49 is not a question of accomplishment. If is the Father's will for me to feed five thousand people with five  
50 loaves and two fishes, then I can do it. The point is, what is the Father's will? Whatever was the Father's  
51 will for Jesus, he did it. For example, for 30 years he never fed 5,000 or walked on water or raised any dead  
52 person or even healed a sick person, because it was not the Father's will. But he still did his Father's will  
53 during those thirty years. So in a nutshell, I can say, the works that Jesus did, were works of obedience to his

54 heavenly Father's will. And when he said, "The works I can do, you can do also"...what it means is,  
55 everything that is in God's will for my life can be done...definitely.

56 Con người đã đi lên mặt trăng, nhưng khi Chúa Jêsus đã đến với trái đất, Ngài đã không đi lên mặt trăng bởi  
57 vì đó không phải là ý muốn của Cha dành cho Ngài. Ngài thậm chí còn chưa đi đến Rô-ma chứ chưa kể đến  
58 việc tới mặt trăng. Vì thế tôi thấy câu hỏi không nằm ở việc thực hiện được điều gì. Nếu ý muốn của Cha  
59 cho tôi là cho 5000 người ăn với 5 cái bánh và 2 con cá thì khi ấy tôi làm theo. Vấn đề nằm ở chỗ ý muốn  
60 của Cha là gì? Bất kể Cha muốn điều gì cho Chúa Jêsus thì Ngài làm theo. Ví dụ, trong 30 năm Ngài chưa  
61 từng cho 5000 người ăn hay bước đi trên mặt nước hay làm cho người chết sống lại hay thậm chí chữa lành  
62 một người bị bệnh bởi vì đó không phải là ý muốn của Chúa Cha. Nhưng Ngài vẫn đã làm theo ý muốn  
63 Chúa Cha trong suốt 30 năm đó. Vì thế một cách ngắn gọn tôi có thể nói những việc làm của Chúa Jêsus là  
64 những việc làm vâng theo ý muốn của Cha thiên thượng. Và khi Ngài nói: "Người nào tin Ta, thì cũng sẽ  
65 làm những việc Ta làm"...nghĩa là mọi điều nằm trong ý muốn của Chúa Cha cho cuộc đời tôi hoàn toàn có  
66 thể thực hiện được.

67

68 And how did Jesus do his Father's will? He did it through the power of the Holy Spirit. And when the  
69 disciples were filled with the Holy Spirit on the Day of Pentecost as I read in Acts 2 , they received power to  
70 do what? They received power to do the same works of obedience that Jesus did. That is, to do the will of  
71 the Father. And if the Father wanted them to heal the sick, they could do it...to raise the dead, they could do  
72 it. When the Holy Spirit came and filled them, they received power to do the works that Jesus did. What  
73 does it mean when it says in John 14.12 that "Greater works than these, so shall you do"? That's referring to  
74 leading other people into this life. "Because I go to the Father," he said...what would happen when Jesus  
75 went to the Father? He would send the Holy Spirit. And the Holy Spirit would now be able to come and  
76 dwell in people's hearts after the Day of Pentecost and that would enable people to come into this life.

77 Chúa Jêsus đã làm theo ý muốn Chúa Cha như thế nào? Ngài đã làm nhờ quyền năng của Đức Thánh Linh.  
78 Và khi các môn đồ được đầy dẫy Đức Thánh Linh vào Ngày Lễ Ngũ Tuần (một trong những ngày lễ theo  
79 truyền thống của người Do Thái) như tôi thấy trong sách Công vụ chương 2, họ nhận lãnh quyền năng để  
80 làm gì? Họ nhận được quyền năng để làm những công việc của sự vâng lời như Chúa Jêsus đã làm. Đó là  
81 làm theo ý muốn của Chúa Cha. Và nếu Cha muốn họ chữa lành cho người bệnh thì họ có thể làm điều  
82 đó...để khiến người chết sống lại, họ có thể làm được điều đó. Khi Đức Thánh Linh đến và đầy dẫy họ, họ  
83 nhận lãnh quyền năng để làm các công việc như Chúa Jêsus đã làm. Kinh thánh có hàm ý gì khi sách Giăng  
84 14:12 nói: "Và còn làm những việc vĩ đại hơn nữa"? Điều đó ám chỉ đến việc dẫn được nhiều người bước  
85 vào trong sự sống được đầy dẫy Đức Thánh Linh. Ngài nói: "Vì Ta trở về cùng Cha"...điều gì sẽ xảy ra khi  
86 Chúa Jêsus trở về cùng Cha? Ngài sẽ phái Đức Thánh Linh đến. Và Đức Thánh Linh bây giờ sẽ có thể đến  
87 và ở trong lòng của mỗi người sau Ngày Lễ Ngũ Tuần và sẽ có thể khiến mọi người bước vào trong sự  
88 sống như thế.

89

90 Here is an example, after 3 ½ years of preaching to his disciples Jesus could not even make two of them one.  
91 He prayed in John 17 that they may be one as the Father and the Son are one, but they were not one. They  
92 were all aiming for the highest seat. They were all wondering who was the greatest. Well, if 12 people are  
93 thinking, "Who is the greatest?" They are certainly not one. They're divided. But today pastors are able to  
94 preach in such a way that people are becoming one. And even if two people become one today, that is a  
95 greater work than Jesus did in his entire life time. But it's not because we are greater than Jesus. Far from it.  
96 He said because he went to the Father, he sent the Holy Spirit. When Jesus was on earth, the Holy Spirit  
97 could not come in to the hearts of those disciples. If he had come into the hearts of those disciples, then they  
98 would have become one. But after the Day of Pentecost, the Holy Spirit has come. And so, the opportunity  
99 to accomplish more is greater, because the Holy Spirit now comes and dwells in people's hearts.

100 Đây là một ví dụ, sau 3,5 năm giảng cho các môn đồ, Chúa Jêsus thậm chí cũng không thể khiến hai môn đồ  
101 hiệp trở nên một. Ngài cầu nguyện trong Giăng 17 rằng họ có thể trở nên một như Cha với Con là một  
102 nhưng họ không trở nên một. Họ đều nhắm đến địa vị cao nhất. Họ đều tự hỏi ai là người có vị trí cao nhất.  
103 Nếu 12 người đều đang nghĩ: "Ai là người lớn nhất?" Như vậy họ chắc chắn chưa hiệp nên một. Họ chia rẽ.  
104 Nhưng ngày nay nhiều mục sư có khả năng giảng để khiến nhiều người hiệp nên một. Và thậm chí nếu hai  
105 người hiệp nên một ngày nay thì đó là việc lớn hơn việc Chúa Jêsus đã làm trong cả cuộc đời trên đất của  
106 Ngài. Nhưng điều đó không phải vì chúng ta vĩ đại hơn Chúa Jêsus. Chúng ta còn cách một khoảng rất xa

107 mới được như Chúa Jêsus. Ngài nói bởi vì Ngài về cùng với Cha nên Ngài đã phái Thánh Linh đến. Khi  
108 Chúa Jêsus còn ở trên đất, Đức Thánh Linh không thể bước vào trong lòng của các môn đồ. Nếu Đức Thánh  
109 Linh đã bước vào lòng của các môn đồ thì hẳn họ sẽ trở nên một. Nhưng sau ngày Lễ Ngũ Tuần Đức Thánh  
110 Linh đã đến. Và vì thế cơ hội để hoàn thành được nhiều việc hơn là lớn hơn bởi vì Đức Thánh Linh bây giờ  
111 đã bước vào và ở trong lòng của mọi người.

112 And so, I see that the purpose of God filling me with his Spirit is what? So that I can do the works that Jesus  
113 did; or, in other words, the will of God. So this is the life that God offers me through the power of the Holy  
114 Spirit. In Romans 8.3,4 it says what God can do for me. Now, these verses are very practical, as to what God  
115 can do for me. God has given me the Bible for practical Christian living. Romans 8.3,4 says, "What the Law  
116 could not do, because of the weakness of the flesh, God did." What was it that the law could not do? The  
117 Law could not make me pure inside. The Law could not make me overcome sin in my heart. It could only  
118 help me overcome sin on the outside. How did God do this? He sent his only Son in the likeness of sinful  
119 flesh...that means like us, but without sin. He came only in the likeness, not in our sinful flesh...but in the  
120 likeness of sinful flesh. And as an offering for sin, he gave his body on Calvary as an offering for sin. And  
121 there God judged my sin and everyone's else's in the flesh of Jesus (Romans 8.3). And why did God do  
122 that? So that, now that righteous requirement of the Law can be fulfilled inside me...the Law which said,  
123 "You shall not covet" (Romans 7.7). The opposite of you shall not covet is you shall love. The opposite of  
124 you shall not lust is you shall love. That righteous requirement of the Law can now be fulfilled inside us.  
125 The requirement of the Law of purity, holiness can now be fulfilled inside me when I walk in the power of  
126 the Holy Spirit. This is what Jesus has come to do for me. This is the significance of Jesus coming to earth  
127 and dying and giving me the Holy Spirit.

128 Vậy tôi thấy mục đích của Đức Chúa Trời đầy đầy tôi với Đức Thánh Linh của Ngài để làm gì? Để tôi có thể  
129 làm công việc Chúa Jêsus làm, nói cách khác là thực hiện ý muốn Đức Chúa Trời. Đây chính là cuộc sống  
130 Đức Chúa Trời dành cho tôi qua quyền năng của Đức Thánh Linh. Trong sách Rô-ma 8:3,4 Kinh thánh nói  
131 về những gì Đức Chúa Trời có thể làm cho tôi. Những điều Kinh thánh dạy dỗ rất thực tế khi nói đến những  
132 gì Đức Chúa Trời có thể làm cho tôi. Đức Chúa Trời đã cho tôi cuốn Kinh thánh để sống một cuộc sống của  
133 người tin Chúa cách thực tế. Rô-ma 8:3-4 nói: "Vì điều mà kinh luật không làm được bởi đã bị xác thịt làm  
134 cho suy yếu thì Đức Chúa Trời đã làm." Vậy điều gì Kinh Luật không thể làm được? Kinh Luật không thể  
135 khiến tôi được trong sạch từ bên trong. Kinh Luật không thể giúp tôi thắng được tội lỗi trong lòng. Nó chỉ  
136 giúp tôi thắng được tội lỗi bộc lộ ra bên ngoài. Đức Chúa Trời đã làm điều này như thế nào? Ngài phái Con  
137 duy nhất của Ngài đến bước vào trong thân thể con người như bao con người tội lỗi...có nghĩa là giống như  
138 chúng ta nhưng Ngài vô tội. Ngài đến trong thân xác giống như con người nhưng không có tội. Và như một  
139 của tế lễ được dâng để chuộc tội, Ngài đã hy sinh thân thể mình trên đồi Gô-gô-tha. Và tại đó Đức Chúa Trời  
140 đã phán xét tội lỗi của tôi và của tất cả mọi người trong thân xác của Chúa Jêsus (Rô-ma 8:3). Tại sao Chúa  
141 làm như vậy? Để đòi hỏi về sự công bằng theo Kinh Luật được hoàn thành bên trong tôi...Kinh Luật nói:  
142 "Người chớ tham lam" (Rô-ma 7:7). Ngược lại với người chớ tham lam đó là người hãy yêu thương. Trái  
143 với người chớ tham lam là người hãy yêu thương. Đòi hỏi công bằng của Kinh Luật bây giờ có thể được  
144 hoàn thành bên trong tôi. Đòi hỏi của Kinh Luật về sự trong sạch, thánh khiết bây giờ có thể được hoàn  
145 thành bên trong tôi khi tôi bước đi trong quyền năng của Đức Thánh Linh. Đây là những gì Chúa Jêsus đã  
146 đến để làm cho tôi. Vì điều quan trọng này mà Chúa Jêsus đã đến trên trái đất, chết và ban tôi Đức Thánh  
147 Linh.

148 Now, God hasn't promised to make me sinlessly perfect on this earth. There's nobody on earth who has  
149 walked in sinless perfection other than Jesus, the Messiah...not Paul...nobody. But the Bible says, I am to  
150 press onto perfection. Jesus came without sin and, therefore, he lived a sinlessly perfect life. But in me there  
151 is so much of unconscious sin and corruption in my flesh. Throughout my lifetime on earth I will never be  
152 sinlessly perfect. In fact, John says, "If anyone says he has no sin in him, he is deceiving himself." He's  
153 telling a lie. But I can press onto perfection like it says in Hebrews 6.1, and I can become more and more  
154 perfect, in holiness. For example, take my speech. Jesus' speech was perfectly pure. No filthy word ever  
155 escaped his lips...no idle word...no untruthful word...he always told the truth. There was no deceit in his  
156 mouth. I could not engage Jesus in useless conversation. I could not engage Jesus in discussions about evil  
157 concerning other people. No, his mind was pure. He used material things, but he did not love them. His  
158 holiness was inward. It was not an outward holiness manifested in food and a special type of dress or in  
159 associating with holy people. Neither was his holiness one of being a hermit living out in the wilderness. No,

160 he lived in the midst of other people. Working like other people...wearing the same type of dress that other  
 161 people wore, and eating and drinking, just like others. Enjoying the good things that God has given man to  
 162 enjoy. And yet, in purity he was not self indulgent in the matter of food. He was not fashionable in the way  
 163 he wore clothes. He did not only associate with the religious people. He associated with sinners. This is  
 164 Jesus' holiness...the life of purity. Not just in avoiding sin, but also avoiding anything unnecessary and  
 165 wasteful. And there he has given me an example of what true holiness is.

166 Đức Chúa Trời không hứa khiến tôi hoàn hảo không phạm tội chút nào trên đất này. Không có ai từng bước  
 167 đi trên đất hoàn hảo không phạm tội ngoài Chúa Cứu Thế Jêsus...không phải thánh Phao-lô...không ai cả.  
 168 Nhưng Kinh thánh nói tôi tiến đến sự hoàn hảo. Chúa Jêsus đến không có tội lỗi và Ngài đã sống một đời  
 169 sống vô tội. Nhưng trong tôi có rất nhiều tội lỗi và sự suy đồi không ý thức hết trong mình. Suốt cả cuộc đời  
 170 mình trên đất tôi sẽ không bao giờ hoàn hảo không phạm tội. Thực chất Giăng nói: "Nếu ai nói mình không  
 171 phạm tội thì người ấy đang lừa dối chính mình." Người ấy đang nói dối. Nhưng tôi cứ tiến đến sự hoàn hảo  
 172 giống như Kinh thánh nói trong sách Hê-bơ-rơ 6:1 và tôi có thể trở nên ngày một hoàn hảo hơn trong sự  
 173 thánh khiết. Ví dụ lấy lời nói của tôi. Lời nói của Chúa Jêsus hoàn toàn trong sạch. Không có một lời dơ bẩn  
 174 nào từng ra từ miệng Ngài...không một lời vu vơ...không một lời không chân thật...Ngài luôn nói sự thật.  
 175 Không có sự dối trá nào ra từ miệng Chúa. Tôi không thể kéo Chúa Jêsus vào những cuộc trò chuyện vô ích.  
 176 Tôi cũng không thể kéo Ngài vào cuộc nói xấu người khác. Không, tâm trí Ngài trong sạch. Ngài sử dụng  
 177 vật chất nhưng Ngài không yêu chúng. Sự thánh khiết của Ngài ở bên trong. Sự thánh khiết ấy không bày tỏ  
 178 qua kiêng kỵ một số loại đồ ăn, mặc bộ trang phục đặc biệt hay phải giao thiệp với những người thánh. Sự  
 179 thánh khiết của Ngài cũng không phải theo kiểu một ẩn sĩ sống ẩn dật ở nơi vắng vẻ. Không, Ngài sống giữa  
 180 con người. Làm việc như những người khác...mặc cùng một kiểu quần áo như người bình thường mặc, ăn  
 181 và uống giống như người bình thường. Ngài tận hưởng điều tốt Đức Chúa Trời ban cho con người vui  
 182 hưởng. Nhưng trong sự trong sạch Ngài không nuông chiều bản thân trong vấn đề ăn uống. Ngài không mặc  
 183 quần áo theo một. Ngài không chỉ giao thiệp với những người sùng đạo. Ngài giao thiệp với cả những người  
 184 tội lỗi. Đây là sự thánh khiết của Chúa Jêsus...một cuộc sống trong sạch. Không chỉ trong việc tránh xa tội  
 185 lỗi nhưng trong cả việc tránh xa bất kỳ điều gì không cần thiết và lãng phí. Ở điểm này Ngài là một tấm  
 186 gương cho tôi thấy sự thánh khiết thật là gì.

187  
 188 If I look at Jesus' life more and more, the Bible promises the Holy Spirit to help me. This is a wonderful  
 189 promise in 2 Corinthians 3.18. Take this in closing. Say, "Lord, transform me into the likeness of the  
 190 Messiah. Fill me with the Holy Spirit."

191 Nếu tôi chăm chú nhìn cuộc đời Chúa Jêsus càng nhiều hơn, Kinh thánh hứa Đức Thánh Linh là để giúp đỡ  
 192 tôi. Đây là một lời hứa tuyệt vời trong sách 2 Cô-rinh-tô 3:18. Bạn hãy nói điều này như lời kết thúc. Hãy  
 193 nói: "Lạy Chúa, xin hãy biến đổi con để con trở nên giống như Chúa Cứu Thế. Xin hãy khiến Đức Thánh  
 194 Linh đổ đầy lòng con."